

Số: /BC-UBND

Vĩnh Lương, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Quý I năm 2024, phương hướng nhiệm vụ Quý II năm 2024
(Kỳ báo cáo: từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/03/2024)

Thực hiện Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 của UBND thành phố Nha Trang về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024.

UBND xã Vĩnh Lương báo cáo Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Quý I năm 2024, phương hướng nhiệm vụ Quý II năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức các nhiệm vụ kiểm soát TTHC

UBND xã ban hành Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 về việc ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024 trên địa bàn xã Vĩnh Lương, nhằm mục đích nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi CBCC trong việc thực hiện TTHC.

UBND xã đã thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các công chức chuyên môn thực hiện kịp thời các nhiệm vụ kiểm soát TTHC theo quy định của cấp trên và Kế hoạch năm của UBND xã.

2. Niêm yết, công khai thủ tục hành chính

UBND xã đã thực hiện tốt việc niêm yết công khai TTHC theo quy định tại Điều 14, Điều 15 và Phụ lục IV của Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ; thường xuyên kiểm tra, rà soát tất cả các TTHC đang niêm yết công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; thực hiện niêm yết mới hoặc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ niêm yết theo Quyết định công bố TTHC của UBND tỉnh Khánh Hòa mới ban hành; đảm bảo công khai, minh bạch đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, công thông tin điện tử xã đề tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, thực hiện việc giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính đúng theo quy định. UBND xã đã rà soát, cập nhật, niêm yết TTHC tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Cổng Thông tin điện tử xã, bản viết hồ sơ mẫu. Tổng thủ tục hành chính được công khai là 214 thủ tục hành chính, với các thông tin về TTHC kèm theo các loại biểu mẫu liên quan.

3. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

Thực hiện Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND xã Vĩnh Lương về việc ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024 trên địa bàn xã Vĩnh

Lương (trong đó có danh mục TTHC rà soát, đề xuất đơn giản hóa), UBND xã đã chỉ đạo các công chức chuyên môn tiến hành rà soát đúng theo quy định tại Công văn số 6289/UBND-VP ngày 04/8/2023 của UBND thành phố Nha Trang triển khai thực hiện nhiệm vụ thống kê, rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính nội bộ. UBND xã ban hành Kế hoạch số 686/KH-UBND ngày 05/5/2023 về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã giai đoạn 2022 – 2025.

Trong Quý I năm 2024, UBND xã tiếp nhận 08 Quyết định: Trong đó 01 Quyết định sửa đổi bổ sung Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình lĩnh vực Nông nghiệp; Lâm nghiệp; Phòng, chống thiên tai; Môi trường; Danh mục dịch vụ công thực hiện bur chính công ích trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; 02 Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết UBND cấp xã; 04 Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; 01 Quyết định công bố mới, bị bãi bỏ; 01 Quyết định bãi bỏ quy trình nội bộ, cụ thể:

- + Số quy trình nội bộ được phê duyệt: 04
- + Công bố mới: 07
- + Thay thế, bãi bỏ: 11
- + Sửa đổi, bổ sung: 30

Tính đến nay, có 214 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã. Trên cơ sở các quyết định của UBND tỉnh, UBND xã đã kịp thời chỉ đạo công chức chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc cập nhật, niêm yết công khai và bổ sung, điều chỉnh, cập nhật các quy trình giải quyết TTHC trong Hệ thống quản lý chất lượng để phù hợp với quy định hiện hành, nhanh chóng thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC theo danh mục mới được công bố.

4. Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC

UBND xã công khai số điện thoại Bộ phận Một cửa, đã niêm yết trên bảng niêm yết tại trụ sở UBND xã và bảng niêm yết tại Bộ phận Một cửa, dán tại cửa ra vào Bộ phận Một cửa và bắt gác trước cổng UBND xã, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của xã.

UBND xã thực hiện niêm yết công khai địa chỉ email và số điện thoại của: Chủ tịch UBND xã; Văn phòng HĐND và UBND; Chánh văn phòng HĐND và UBND thành phố; Văn phòng UBND và Phòng cải cách hành chính Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa theo đúng mẫu tại bộ phận Một cửa, Cổng thông tin điện tử của xã để cho cá nhân, tổ chức phản ánh, kiến nghị có liên quan đến quy định về thủ tục hành chính.

UBND xã đã phân công Văn phòng – Thống kê phụ trách công tác tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC và từ đầu năm đến nay UBND xã chưa nhận đơn phản ánh, kiến nghị nào của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan.

UBND xã thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức bằng mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo quy định. Mặt sau của Giấy biên nhận hồ sơ có thông tin đường dây nóng để cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp gặp khó khăn, vướng

mắc quy định TTHC thì phản ánh, kiến nghị cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

UBND xã tổ chức phát phiếu đánh giá mức độ hài lòng của người dân tại bộ phận TN&TKQ nhằm nắm bắt tâm tư nguyện vọng của các tổ chức, công dân về tình hình thực hiện TTHC của UBND xã.

Trong Quý I năm 2024, UBND xã không phát sinh PAKN về quy định TTHC.

5. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

a) Tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC Quý I năm 2024

Trong Quý I năm 2024 tiếp nhận: tổng số: 821 hồ sơ, số mới tiếp nhận trực tuyến: 238 hồ sơ, số mới tiếp nhận trực tiếp trong kỳ: 238 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang: 114. Số hồ sơ đã giải quyết 743 hồ sơ, trong đó sớm hạn: 742 hồ sơ, đúng hạn: 01 hồ sơ, trễ hạn: 0 hồ sơ. Số hồ sơ đang giải quyết: 78 hồ sơ, trong đó 78 hồ sơ còn hạn, không có hồ sơ quá hạn. *(đính kèm phụ lục)*

Đối với kết quả giải quyết TTHC trực tuyến: 238/240 hồ sơ đạt 99,16 % chỉ tiêu thành phố giao.

Đối với kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích: 11 hồ sơ, đạt tỷ lệ 5,02 %.

Đối với kết quả thanh toán trực tuyến: 572 hồ sơ phát sinh thanh toán trực tuyến, tổng số tiền 13.697.000 đồng.

Chứng thực điện tử phát sinh hồ sơ: 146 hồ sơ.

b) Đánh giá việc giải quyết TTHC

UBND xã đã thực hiện nghiêm các quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước; giải quyết hồ sơ trên Phần mềm một cửa điện tử - giải pháp kiến trúc mới không để xảy ra tình trạng hồ sơ thực hiện không đúng quy trình thủ tục quy định. Cán bộ, công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả khi giao tiếp với công dân đều thể hiện thái độ đúng mực, tận tình hướng dẫn công dân thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định.

UBND xã đã tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn. Tuy nhiên do nhận thức của các tổ chức, công dân chưa cao nên tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, việc nộp và trả hồ sơ qua dịch vụ BCCI chưa cao.

6. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

a) Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm các nội dung của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và các quyết định công bố thủ tục hành chính của các bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh.

Thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các quy chế của UBND xã: Quy chế tổ chức hoạt động và phối hợp thực hiện của Bộ phận TN&TKQ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Quy chế tiếp nhận và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Nội quy làm việc Bộ phận TN&TKQ; Quy tắc giao tiếp ứng xử... trang bị đầy đủ các trang thiết bị máy móc (máy vi tính, máy in, máy tra cứu thông tin cho công dân, camera quan sát...), bàn ghế, quạt máy, nước uống, sách báo phục vụ công dân khi chờ giải quyết hồ sơ...bổ trí một Người làm công tác tiếp nhận và trả kết quả cho công dân... Từ các công việc trên bước đầu đã đem lại những thuận lợi về mặt thời gian, công sức, chi phí cho các tổ chức và cá nhân trong việc liên hệ giải quyết hồ sơ, đồng thời giúp cho cơ quan, tổ chức có cơ

sở giải quyết nhanh, gọn các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; theo dõi, quản lý, kiểm soát các thủ tục hành chính trong giải quyết và tránh đi những tiêu cực, những nhiễu, đặc biệt giúp cho cán bộ, Nhân dân thuận lợi hơn trong quá trình liên hệ giải quyết công việc.

b) Báo cáo kết quả tổ chức đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Kết quả đánh giá nội bộ: Trong Quý I năm 2024, UBND xã Vĩnh Lương đã giải quyết 743/821 hồ sơ đạt 90,49%. Trong đó: Giải quyết sớm hạn 742 hồ sơ đạt 94,86%, đúng hạn 01 hồ sơ đạt 0,14 % Có 00 hồ sơ trễ hạn chiếm tỷ lệ 0%

Qua tổng hợp kết quả chấm điểm trong Quý I năm 2024 (từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024) có 5/5 cán bộ, công chức thực hiện tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính tại UBND xã đều hoàn thành 100% nhiệm vụ (Điểm trung bình của các cán bộ, công chức đạt 10 điểm). Tổng số điểm các chỉ số của UBND xã đạt. Tự xếp loại cơ quan đơn vị **xuất sắc**.

(Đính kèm mẫu phiếu số 3, mẫu phiếu số 4)

Giải pháp khắc phục trong thời gian đến: Giải pháp khắc phục trong thời gian đến: thường xuyên tác nghiệp hồ sơ trên phần mềm không để phát sinh hồ sơ trễ hạn

7. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

a) Kết quả giải quyết hồ sơ trực tuyến

Trong Quý I năm 2024, tiếp nhận và giải quyết sớm, đúng hạn 238/240 hồ sơ trực tuyến, đạt tỷ lệ: 99,1 %, Không có hồ sơ giải quyết trễ hạn.

b) Kết quả giải quyết hồ sơ theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP

UBND xã đã tiến hành triển khai thực hiện dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia Quý I năm 2024 có 146 hồ sơ.

c) Số hóa: UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 19/01/2022 về Triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã Vĩnh Lương.

8. Công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Công tác truyền thông về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC luôn được UBND xã quan tâm thông qua sự chỉ đạo, quán triệt thường xuyên trong các cuộc họp giao ban, hệ thống quản lý văn bản E-Office đến mỗi CBCC xã... về thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND thành phố trong công tác cải cách hành chính; tình hình kết quả hoạt động kiểm soát TTHC nhằm nâng cao nhận thức của mỗi CBCC, các tổ chức, cá nhân nhằm góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý hành chính Nhà nước.

Đài truyền thanh, Cổng thông tin điện tử xã hàng tháng có tin bài tuyên truyền công tác kiểm soát TTHC, cải cách hành chính.

9. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC: Không

10. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

- Số lần kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC: chưa tự kiểm tra.

- Việc khen thưởng CBCC có thành tích, việc xử lý hồ sơ CBCC vi phạm quy định về kiểm soát TTHC: không

11. Tình hình triển khai một số công việc phục vụ vận hành Cổng dịch vụ công quốc gia theo Văn bản số 12612/UBND-KSTT ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh

UBND xã đã triển khai thực hiện một số công việc phục vụ vận hành Cổng dịch vụ công Quốc gia theo Văn bản số 12612/UBND-KSTT ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh: đăng ký tài khoản công dân, kết nối mã dịch vụ công với mã TTHC trong việc giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân... bước đầu đã mang lại hiệu quả trong xử lý hồ sơ, công việc.

12. Nội dung khác

a) Tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ các cá nhân, tổ chức

- Tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch số 4083/KH-UBND ngày 29/6/2021 của UBND thành phố Nha Trang về việc triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn thành phố Nha Trang:

+ Đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai Đề án từ năm 2021.

+ Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đã nâng cấp, hoàn thiện, kết nối tích hợp chia sẻ dữ liệu giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng Dịch vụ công tỉnh, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ số hóa và đồng bộ, liên kết tài khoản của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính: theo đúng quy trình.

+ Đảm bảo nguồn lực cần thiết để triển khai Đề án như điều kiện về trang thiết bị (hạ tầng mạng, chứng thư số, máy quét văn bản,...) để phục vụ công tác số hóa tại Bộ phận Một cửa.

+ Đổi mới nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa: Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch; thời gian tiếp nhận, xử lý hồ sơ tối thiểu 30 phút/01 hồ sơ.

- Tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch số 6401/KH-UBND ngày 22/9/2021 của UBND thành phố Nha Trang về việc triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị địa phương trên địa bàn thành phố Nha Trang:

+ Thực hiện công tác số hóa, tạo lập dữ liệu kết quả giải quyết TTHC vào Kho quản lý dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử và Bộ phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết TTHC theo nội dung, lộ trình của Kế hoạch và theo hướng dẫn của các cơ quan liên quan: theo đúng quy trình.

+ Bảo đảm trang thiết bị nhằm thực hiện tốt công tác số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực.

b) Tình hình, kết quả thực hiện Đề án thực hiện liên thông các TTHC: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/ hỗ trợ chi phí mai táng/ hưởng mai táng phí:

Trong Quý I năm 2024, UBND xã tiến hành thực hiện việc liên thông các TTHC:

- Liên thông 3 thủ tục: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi: 23: 22 Hồ sơ công quốc gia

- Liên thông 2 thủ tục: đăng ký khai sinh, cấp BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi: 0 hồ sơ.

- Liên thông 2 thủ tục: đăng ký khai tử, hồ trợ mai táng phí: 0 hồ sơ.
- Liên thông 2 thủ tục: đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú: 01 hồ sơ.
- Liên thông 3 thủ tục: đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú; hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng)/ hồ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội: 0 hồ sơ.

c) Thống kê cụ thể danh mục TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết, thực hiện công khai, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại đơn vị:

(có phụ lục đính kèm).

d) Tình hình triển khai triển khai Thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông báo số 437/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ

Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã nghiêm túc triển khai thực hiện

+ Tiếp tục tham mưu UBND đẩy mạnh quyết liệt hơn nữa công tác cải cách TTHC. Tập trung rà soát, tham mưu UBND xã đề xuất sửa đổi, bổ sung đối với các TTHC đặc thù của tỉnh hoặc kiến nghị bãi bỏ TTHC, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ, nhất là của người dân, doanh nghiệp tại các văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành. Theo dõi, kịp thời nắm bắt và xử lý dứt điểm những vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; không để tình trạng kéo dài, đùn đẩy trách nhiệm gây tổn kém chi phí, thời gian đi lại của người dân và doanh nghiệp.

+ Thực hiện nghiêm việc công khai đầy đủ TTHC theo quy định; trên cơ sở danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình do Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh công bố.

100% hồ sơ TTHC phải được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và phải liên thông, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.

+ Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân thị xã, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC.

Chấp nhận sử dụng kết quả chứng thực điện tử (*Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính*), các kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử trong tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC và các giao dịch khác giữa cá nhân, tổ chức, cơ quan hành chính nhà nước với nhau; đồng thời, tuyên truyền đến các cơ quan, tổ chức trên địa bàn xã về việc tiếp nhận, sử dụng kết quả chứng thực điện tử.

Nghiêm cấm việc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp thông tin, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa hoặc chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành theo đúng quy định.

+ Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC.

Nâng cao trách nhiệm về chất lượng phục vụ trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công. Định kỳ hàng tháng công khai trên trang thông tin điện tử xã kết quả

đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công và danh sách cán bộ, công chức xã để xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; căn cứ kết quả đánh giá của Bộ chỉ số để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức xã.

+ Thực hiện nghiêm công tác phối hợp trong giải quyết TTHC bảo đảm chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả, nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông. Cập nhật kịp thời quy trình TTHC trên phần mềm dịch vụ công của tỉnh, quốc gia khi có quyết định ban hành TTHC của UBND tỉnh.

Thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị. Chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng dứt khoát, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

Công an xã:

Công an xã - Cơ quan thường trực Tổ công tác triển khai các nhiệm vụ đề án 06 của xã tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 5363/UBND ngày 08/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tháo gỡ các "điểm nghẽn" triển khai Đề án 06.

Cán bộ, công chức, các ban ngành đoàn thể xã, cán bộ phụ trách đài truyền thanh xã và các Trưởng thôn:

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Văn phòng - Thống kê xã

+ Tham mưu lãnh đạo xã tăng cường thực hiện kiểm tra công vụ, lồng ghép trong “Kế hoạch tự kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính”, với mục tiêu kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi những nhiều, tiêu cực, làm phát sinh thêm TTHC, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

+ Hàng tháng công khai trên trang thông tin điện tử xã việc chuẩn hóa, công bố, công khai TTHC và kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC thực hiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành và công bố danh mục thủ tục hành chính trên từng lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tạo điều kiện thuận lợi cho UBND xã giải quyết hồ sơ cho cá nhân, tổ chức nhanh gọn, dân chủ, đúng pháp luật.

Thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết trong danh mục thủ tục hành chính được cắt giảm, đã làm giảm chi phí và thời gian cho cá nhân, tổ chức. Qua đó tạo được sự tin tưởng và sự hài lòng của Nhân dân đối với cơ quan nhà nước.

Quá trình giải quyết hồ sơ cho công dân đảm bảo về thời gian, hồ sơ trở nên giảm nhiều, nhất là các thủ tục liên thông về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

Trong Quý I năm 2024, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và trả qua dịch vụ BCCI chưa đạt.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2024

- Tiếp tục rà soát quy định về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã để kiến nghị cơ quan cấp trên sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Niêm yết công khai, đầy đủ danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã.

- Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định thủ tục hành chính, kịp thời báo cáo cho UBND thành phố những phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định thủ tục hành chính vượt thẩm quyền, để đảm bảo những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức được xử lý kịp thời và đúng thẩm quyền theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về công tác kiểm soát thủ tục hành chính nhằm huy động sự tham gia của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đối với việc đơn giản hóa thủ tục hành chính công.

- Dựa trên Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của UBND thành phố Nha Trang để triển khai các nhiệm vụ sắp tới trong quý II năm 2024 và các năm tiếp theo.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Không có.

Trên đây là báo cáo Công tác Kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Quý I năm 2024, phương hướng nhiệm vụ Quý II năm 2024 của UBND xã Vĩnh Lương./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- VP HĐND và UBND TP Nha Trang;
- Đảng ủy, HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Tuân

Mẫu số 2**MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI CƠ QUAN UBND XÃ VĨNH LƯƠNG**

(Thực hiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính và xác định trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức)

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ: UBND XÃ VĨNH LƯƠNG

STT	Các chỉ số đánh giá việc giải quyết TTHC	Điểm chuẩn	Kết quả chấm điểm đối với cơ quan	Ghi chú
1	Chỉ số 5	2	2	
	Thực hiện tổ chức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa			
a)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tiếp nhận, xem xét, thẩm định hồ sơ, phê duyệt kết quả đối với tối thiểu 20% số lượng thủ tục hành chính theo danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện tiếp nhận, xem xét, thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả đối với tối thiểu 50% số lượng thủ tục hành chính theo danh mục tiếp nhận của cấp huyện; - Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, xem xét, thẩm định hồ sơ, phê duyệt kết quả đối với 100% thủ tục hành chính thuộc danh mục tiếp nhận của cấp xã.	2	2	
b)	Khi 100% thủ tục hành chính không thuộc đối tượng quy định tại các điểm a, b khoản 5 Điều 14 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp	1		
c)	Khi dưới 100% thủ tục hành chính không thuộc đối tượng quy định tại các điểm a, b khoản 5 Điều 14 Nghị định số 61/2018/NĐ- CP được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp	0		
2	Chỉ số 2	2	2	

STT	Các chỉ số đánh giá việc giải quyết TTHC	Điểm chuẩn	Kết quả chấm điểm đối với cơ quan	Ghi chú
	Thời gian thực hiện của từng cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết (kể cả đơn vị phối hợp) so với quy định			
a)	Khi cơ quan, đơn vị xử lý ngắn hơn so với thời hạn quy định	2	2	
b)	Khi cơ quan, đơn vị xử lý bằng so với thời hạn quy định	1		
c)	Khi cơ quan, đơn vị xử lý dài hơn với thời hạn quy định	0		
3	Chỉ số 8	2	2	
	Tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân			
a)	Khi không có phản ánh, kiến nghị hoặc 100% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài.	2	2	
b)	Khi tối thiểu từ 90% phản ánh, kiến nghị trở lên được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài.	1		
c)	Khi dưới 90% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định hoặc có phản ánh, kiến nghị kéo dài.	0		
4	Chỉ số 9	2	2	
	Tiến độ và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền			
a)	Khi tối thiểu 20% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được đưa vào triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30%; và không có hồ sơ trực tuyến nào không giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	2	2	
b)	Khi có triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 15% đến dưới 30%; và không có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn.	1		
c)	Khi không triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 hoặc tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt dưới 15%; hoặc có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn.	0		
	Tổng cộng		8	

Mẫu số 05**MẪU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC**

(Mẫu này để đơn vị tự tổng hợp, đánh giá, xếp loại đối với từng cán bộ, công chức theo từng quý và năm)

STT	Tên cán bộ, công chức	Điểm đánh giá	Xếp loại		
			Hoàn thành 100% nhiệm vụ	Hoàn thành từ 70% đến dưới 100% nhiệm vụ	Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ
1	Biện Quốc Lâm	10 điểm	X		
2	Nguyễn Hữu Khuyết	10 điểm	X		
3	Thân Thị Thúy Nga	10 điểm	X		
4	Giang Thị Huệ	10 điểm	X		
5	Huỳnh Thanh Thủy	10 điểm	X		

Biểu số II.07b/VPCP/KSTT

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ”
TẠI UBND XÃ VĨNH LƯƠNG**

Kỳ báo cáo: năm 2024

(Từ ngày 15/12/2023 đến hết ngày 14/03/2024)

- Đơn vị báo cáo:

UBND xã Vĩnh Lương.

- Đơn vị nhận báo cáo:

UBND thành phố Nha Trang

Đơn vị tính: TTHC, %

I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA

STT	Lĩnh vực	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương				TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành			
		Tổng số TTHC	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp tỉnh	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	Tổng số quy trình	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+ (6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+ (13)+14)	(12)	(13)	(14)
1	Thủ tục Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản				1				1				1
2	Thủ tục Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận				1				1				1
3	Thủ tục Cấp bản sao Trích lục hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.				1				1				1
4	Thủ tục Đăng ký kết hôn				1				1				1
5	- Thủ tục Đăng ký khai tử				1				1				1

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA

STT	Lĩnh vực	Cấp xã	
		Số lượng TTHC	Tỷ lệ
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Thủ tục Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản	42	100%
2	Thủ tục Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	120	100%
3	Thủ tục Cấp bản sao Trích lục hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.	51	100%
4	Thủ tục Đăng ký kết hôn	15	100%
5	Thủ tục Đăng ký khai tử	2	100%
TỔNG CỘNG		230	100%